

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 06- 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thanh Thủy

2. Bà Dương Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 05/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Phi H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/7/1990; Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm GC, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1955, con bà: Vũ Thị M, sinh năm 1962; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con chưa có;

Tiền án: Có 01, tại bản án số 446/2018/HSST ngày 15/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/5/2021;

Tiền sự: Có 01, tại quyết định xử phạt vi phạm hành Chnh số 02 ngày 27/01/2022 của Công an xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2014 bị Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ **Bị hại:** Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1994 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm HT, xã HT, huyện DH, tỉnh TN.

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Vũ Thị M, sinh năm 1962 – Có mặt

Trú tại: Xóm GC, xã HT, huyện DH, tỉnh TN.

2. Anh Vũ Duy Ch, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm V, xã HT, huyện DH, tỉnh TN.

3. Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1954 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện DH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/10/2022, Trần Phi H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1– 417.39 đến Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, trên đường về khi đi qua nhà anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1994 thuộc xóm HT, xã HT, huyện DH, tỉnh TN, H quan sát thấy có 02 chiếc xe đạp (loại xe trẻ con) và 01 khung sắt để ở hiên nhà, không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp những tài sản trên. H đẩy xe rồi đi đến vị trí để 02 chiếc xe đạp (01 xe màu trắng cam, 01 xe màu xanh) và khung sắt dùng hai tay bê lên xe mô tô của mình chở đến cửa hàng thu mua sắt phế của anh Vũ Duy C, sinh năm 1988, trú tại xóm V, xã HT, huyện DH, tỉnh TN bán cho anh C với số tiền là 110.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày anh C tháo rời chiếc xe đạp màu xanh thành 03 phần (khung xe, vành xe và tay lái), rồi bán phần khung xe cho ông Dương Văn Ch, sinh năm 1954 ở xóm NL, xã HT, huyện DH, tỉnh TN với số tiền là 50.000 đồng còn vành xe và tay lái anh C để ở nhà. Đối với thanh sắt anh C đã bán cho 01 người không quen biết.

Tại kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Hỷ xác định: Tại thời điểm định giá ngày 18/10/2022 các tài sản cần định giá có giá trị là 01 xe đạp màu trắng cam (loại xe trẻ con) đã qua sử dụng là 200.000 đồng; 01 xe đạp màu xanh (loại xe trẻ con đã được tháo rời thành: Khung xe, 02 vành xe, 01 tay lái xe) là 170.000 đồng; 01 khung sắt nặng khoảng 02kg là 15.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H đã chiếm đoạt được là 385.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe đạp màu trắng cam, 01 xe đạp màu xanh (loại xe trẻ con) đã được trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Xuân Nam.

- 01 khung sắt, nặng khoảng 02 kg không thu giữ được.

- 01 USB được niêm phong trong phong bì ký hiệu T được đính kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu đỏ đen, BKS: 20B1- 417.39.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản theo quy định chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSDH, ngày 03/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Phi H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết vì bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu đỏ đen, BKS: 20B1- 417.39.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 8 giờ 00 ngày 18/10/2022, tại nơi ở của anh Nguyễn Xuân N thuộc xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN. Trần Phi H đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc xe đạp (loại xe dành cho trẻ em) và 01 khung sắt của gia đình anh Nguyễn Xuân N có tổng trị giá là 385.000 đồng. Mặc dù trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó ngày 27/01/2022, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 1.500.000 đồng nên hành vi lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, biên bản sự việc, đặc điểm loại tài sản chiếm đoạt, sơ đồ, bản ảnh, biên bản hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá..... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân rất xấu, có 01 tiền án và 01 tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; trị giá tài sản trộm cắp không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị

cáo để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng và các nội dung khác của vụ án tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Xuân Na và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Duy C, ông Dương Văn Ch không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Tại phiên tòa anh Nguyễn Xuân Nam, anh Vũ Duy C và ông Dương Văn Ch vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu đỏ đen, BKS: 20B1- 417.39 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bà Vũ Thị Mơ (mẹ đẻ của bị cáo) đề nghị xem xét trả lại vì cho rằng đây là tài sản chung của gia đình và nguồn gốc do bà Vũ Thị Mơ mua từ năm 2011 nhưng cho bị cáo đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên, bị cáo và bà Vũ Thị Mơ không cung cấp được bất kỳ chứng cứ gì có liên quan để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe mô tô trên đăng ký chủ sở hữu hợp pháp mang tên bị cáo Trần Phi H, ngày 18/10/2022 bị cáo đã sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản, do đó xác định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[9]. Ngoài ra, trong vụ án này còn có anh Vũ Duy C, ông Dương Văn Ch đã mua những tài sản mà bị cáo trộm cắp được. Tuy nhiên anh C và ông Ch

hoàn toàn không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **Trần Phi H** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2022. Quyết định tạm giam bị cáo **Trần Phi H** 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 20B1- 417.39, màu đỏ đen, số khung: RLHJC5222CY732241, số máy: JC52E- 5230717, dung tích xi lanh 109 cm³, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2023 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Phi H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vũ Thị Mơ, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn Ch, anh Vũ Duy C, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo, Bị hại; Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Huy Bắc

